

Số: 376 /QĐ-DHKH

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-TTg ngày 23/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Khoa học trực thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học & Đào tạo Trường Đại học Khoa học ngày 24/3/2021;

Theo đề nghị của Trường phòng ĐT-QLKH&HTQT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ 09 chuyên ngành: Công nghệ Sinh học, Hóa phân tích, Phương pháp Toán sơ cấp, Toán ứng dụng, Quang học, Văn học Việt Nam, Quản lý Tài nguyên & Môi trường, Lịch sử ĐCSVN và Khoa học Quản lý của Trường Đại học Khoa học (có khung chương trình đào tạo kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1146/QĐ-DHKH ngày 09/11/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng ĐT-QLKH&HTQT, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Voffice;
- Lưu: VT, ĐT-QLKH&HTQT (8).



PGS.TS. Nguyễn Văn Đăng

III. NGÀNH KHOA HỌC QUẢN LÝMã ngành: **8 34 04 01****A. Ngành Khoa học quản lý theo định hướng nghiên cứu****1. Cấu trúc chương trình đào tạo**

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
I. KHỐI KIẾN THỨC CHUNG			8
1	QLTH113	Triết học (Philosophy)	3
2	QLNN115	Ngoại ngữ (Foreign Language)	5
II. KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ			15
1. Kiến thức bắt buộc (2 học phần)			6
3	QLDC113	Khoa học quản lý hiện đại (Present Management Science)	3
4	QLPP113	Phương pháp nghiên cứu trong KHQL (Research Methodology in Management)	3
2. Kiến thức tự chọn (chọn 3 trong 6 học phần)			9
5	QLKN213	Kỹ năng lãnh đạo (Leadership Skills)	3
6	QLCM213	Quản lý trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 (Management during the Period of Industry 4.0 Revolution and Globalization)	3
7	QLUD213	Ứng dụng ICT trong quản lý (Application of ICT in Management)	3
8	QLHV213	Quản lý hành vi trong tổ chức (Behavior Management in Organization)	3
9	QLCS213	Chính sách công (Public Policy)	3
10	QTCT213	So sánh Hệ thống chính trị (Compare the Political System))	3
III. KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH			21
Kiến thức bắt buộc (3 học phần)			9
11	QLTC313	Quản lý tổ chức (Organization Management)	3
12	QLNL313	Quản lý nguồn nhân lực (Human Resource Management)	3



13	QLVH313	Văn hóa và đạo đức quản lý (Culture and Ethics in Management)	3
Kiểm thức tự chọn (<i>Chọn 4 trong số các học phần</i>)			12
14	QLHC313	Quản lý hành chính (Administration)	3
15	QLCV313	Quản lý công vụ, công chức (Managing Civil Servants)	3
16	QLDV313	Quản lý dịch vụ công (Public Service Management)	3
17	QLCQ313	Tổ chức và quản lý Chính quyền địa phương (Organization and Management of Local Region)	3
18	QLDN313	Quản lý doanh nghiệp (Corporate Governance)	3
19	QLMK313	Quản lý Marketing và thương hiệu (Marketing and Brand Management)	3
20	QLNP313	Quản lý nhà nước và pháp luật về doanh nghiệp (Administration and Law in Business)	3
21	QLVD313	Văn hóa doanh nghiệp và đạo đức kinh doanh (Corporate Culture and Business Ethics)	3
22	QLDS313	Quản lý văn hóa và di sản (Management of Cultural and Heritage)	3
23	QLGD313	Quản lý giáo dục (Education Management)	3
24	QLTG313	Quản lý nhà nước về tôn giáo (State Management of Religion)	3
25	QLDT313	Quản lý nhà nước về dân tộc (State Management on Ethnicity)	3
26	QLKH313	Quản lý Khoa học và Công nghệ (Management on Science and Technology)	3
27	QLCN313	Quản lý nghiên cứu và triển khai (Research and Deployment Management)	3
28	QLST313	Quản lý đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp (Start-up and Innovation Management)	3
29	QLSH313	Quản lý Sở hữu trí tuệ (Intellectual Property Management)	3
30	QLVP313	Quản trị văn phòng (Office Administration)	3
31	QLHT313	Hệ thống thông tin trong quản lý (Information System in Management)	3

32	QLNV313	Nghiệp vụ văn phòng (Business Office)	3
33	QLCO313	Quản lý công sở (Office Management)	3
IV. THỰC TẾ, THỰC TẬP, LUẬN VĂN THẠC SĨ			16
34	QLTT412	Thực tế 1 The first Actual Installments	2
35	QLTT412	Thực tế 2 The Second Actual Installments	2
36	QLLV412	Luận văn thạc sĩ (Master thesis)	12
Tổng cộng:			60

1. Mô tả tóm tắt học phần

* *Khối kiến thức chung: 8 tín chỉ*

1. QLTH113 (3 tín chỉ) – Triết học

Học phần này giúp người học nắm bắt được những kiến thức cơ bản về triết học, lịch sử triết học phương Đông, lịch sử triết học phương Tây và các nội dung của triết học Mác – Lênin; từ đó có thể giới quan và phương pháp luận đúng đắn trong hoạt động nhận thức và thực tiễn.

2. QLNN115 (5 tín chỉ) – tiếng Anh

Học phần giúp học viên có thể hiểu được các ý chính của một diễn ngôn tiêu chuẩn, các vấn đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí, ... Học viên có thể xử lý hầu hết các tình huống có thể xảy ra tại nơi sử dụng Tiếng Anh; có thể viết đơn giản về các chủ đề quen thuộc được quan tâm; có thể mô tả được những kinh nghiệm, mong muốn và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, ý kiến và kế hoạch của mình.

* *Khối kiến thức cơ sở: 15 tín chỉ*

- *Các học phần bắt buộc: 6 tín chỉ*

1. QLDC113 (3 tín chỉ) – Khoa học quản lý hiện đại

Học phần này cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu về quản lý, khoa học quản lý, môi trường quản lý, nguyên tắc quản lý, phương pháp quản lý, lịch sử tư tưởng và các học thuyết quản lý, các chức năng của quản lý như: lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra, quản lý rủi ro và khủng hoảng.

2. QLPP113 (3 tín chỉ) - Phương pháp nghiên cứu trong Khoa học Quản lý

Học phần này nhằm giới thiệu cho người học một số phương pháp nghiên cứu cơ bản trong nghiên cứu khoa học quản lý. Ngoài ra, môn học cũng sẽ trang bị cho người học những kỹ năng cần thiết để có thể tiến hành một dự án nghiên cứu (tiểu luận khoa học, đề tài nghiên cứu khoa học, luận văn tốt nghiệp...).

- Các học phần tự chọn: 9 tín chỉ

1. QLKN213 (3 tín chỉ) - Kỹ năng lãnh đạo

Học phần này cung cấp những kiến thức về kỹ năng lãnh đạo như: khoa học lãnh đạo, phân biệt giữa lãnh đạo và quản lý, vai trò và tầm quan trọng của lãnh đạo, lãnh đạo trong hệ thống chính trị. Trong khi đó, môn học cũng trang bị các kỹ năng của nhà lãnh đạo bao gồm: kỹ năng định hướng, kỹ năng xây dựng sứ mạng, tầm nhìn, chiến lược và mục tiêu, kỹ năng truyền đạt mục tiêu, kỹ năng truyền cảm hứng, kỹ năng động viên, kỹ năng quản lý và tác nghiệp của người lãnh đạo.

2. QLCM213 (3 tín chỉ) - Quản lý trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0

Học phần này cung cấp cho người học có những kiến thức về: Toàn cầu hóa, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ở Việt Nam, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, quản lý trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0, những ảnh hưởng, tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 lên đời sống kinh tế- xã hội Việt Nam.

3. QLUD213 (3 tín chỉ) - Ứng dụng ICT trong quản lý

Học phần này cung cấp người học hiểu được về hệ thống thông tin; các thành phần cơ bản của hệ thống thông tin; thiết kế cơ sở dữ liệu; xây dựng và phát triển hệ thống thông tin; Ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ cho việc ra quyết định của nhà quản lý.

4. QLHV213 (3 tín chỉ) - Quản lý hành vi trong tổ chức

Học phần này cung cấp cho người học về những kiến thức khái quát về đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của khoa học hành vi trong tổ chức; nhu cầu, động cơ thúc đẩy hành vi; tiếp cận theo năng lực, theo thái độ và theo tình huống trong công tác quản lý hành vi; quản lý và lãnh đạo hành vi theo tình huống; một số ứng dụng của quản lý, lãnh đạo hành vi theo tình huống.

5. QLCS213 (3 tín chỉ) - Chính sách công

Học phần này cung cấp những kiến thức nền tảng về chính sách công, khoa học chính sách công, lịch sử nghiên cứu chính sách công, phân biệt chính sách công và chính sách tư; các vấn đề xây dựng, hoạch định, ban hành chính sách công, quy trình chính sách công, tổ chức thực hiện chính sách công, phân tích và đánh giá chính sách công.

6. QTCT213 (3 tín chỉ) - So sánh Hệ thống chính trị

Học phần này tập trung giới thiệu các nội dung về hệ thống chính trị của thế giới, Việt Nam qua các thời kì lịch sử. Trong đó, học phần tập trung đánh giá ưu nhược điểm của các hệ thống chính trị, từ đó rút ra các bài học để vận dụng vào đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính quyền các cấp.

* *Khối kiến thức chuyên ngành: 21 tín chỉ*

- Các học phần bắt buộc: 9 tín chỉ

1. QLTC313 (3 tín chỉ) - Quản lý tổ chức

Học phần này cung cấp những kiến thức chuyên sâu tổ chức và lý thuyết tổ chức; Chiến lược, thiết kế và hiệu quả của tổ chức; Cấu trúc cơ bản của tổ chức; Môi trường

bên ngoài của tổ chức; Các mối liên hệ tổ chức; Thiết kế tổ chức trong bối cảnh toàn cầu hóa; Ứng dụng công nghệ trong tổ chức sản xuất và cung ứng dịch vụ; Đổi mới và thay đổi trong tổ chức; Công nghệ thông tin để phối hợp và kiểm soát trong tổ chức.

2. QLNL313 (3 tín chỉ) - Quản lý nguồn nhân lực

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức chuyên sâu về quản lý nguồn nhân lực; quy trình và chức năng của quản lý nguồn nhân lực, quyền lợi của người lao động: tiền lương, thưởng, các dịch vụ và phúc lợi xã hội; quan hệ lao động gồm: thoả ước lao động tập thể, hợp đồng lao động, giải quyết tranh chấp lao động và các hình thức động viên, kỷ luật đối với người lao động.

3. QLVH313 (3 tín chỉ) - Văn hóa và đạo đức quản lý

Học phần này bao gồm các nội dung: văn hóa lãnh đạo, văn hóa quản lý, mối quan hệ giữa văn hóa lãnh đạo và văn hóa quản lý, biểu hiện, chức năng của văn hóa quản lý, mối quan hệ giữa phong cách lãnh đạo và đạo đức quản lý với văn hóa quản lý.

- Các học phần tự chọn: 12 tín chỉ

1. QLHC313 (3 tín chỉ) - Quản lý hành chính

Học phần này cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu về quản lý hành chính như: khái niệm, nội dung của quản lý nhà nước, quản lý hành chính nhà nước, các cơ quan hành chính nhà nước, chức năng hành chính nhà nước, phương pháp và hình thức quản lý hành chính nhà nước. Bên cạnh đó, giúp người học có cái nhìn toàn diện khi đánh giá thực trạng cải cách hành chính, nghiên cứu và đưa ra những giải pháp hữu ích trong việc nâng cao hiệu quả cải cách hành chính nói chung và trong lĩnh vực đang công tác nói riêng.

2. QLCV313 (3 tín chỉ) - Quản lý công vụ, công chức

Học phần này cung cấp những kiến thức chuyên sâu về công vụ, công chức như: đặc trưng công vụ, công chức; nghiên cứu các mô hình công vụ và phân loại công chức. Bên cạnh đó, giúp người học có cái nhìn toàn diện khi đánh giá thực trạng cải cách nền công vụ, nghiên cứu và đưa ra những giải pháp hữu ích trong việc nâng cao hiệu quả cải cách nền công vụ nói chung và nâng cao vai trò của công chức trong nền hành chính nhà nước.

3. QLDV313 (3 tín chỉ) - Quản lý dịch vụ công

Học phần này cung cấp cho người học hiểu được những kiến thức chuyên sâu về dịch vụ công như: đặc trưng của dịch vụ công, các loại hình dịch vụ công cơ bản ở Việt Nam. Bên cạnh đó, giúp người học có cái nhìn toàn diện, khách quan về thực trạng cung ứng dịch vụ công của Việt Nam qua các loại hình dịch vụ công cơ bản; nghiên cứu các quan điểm, phương hướng, giải pháp đổi mới quản lý và tổ chức cung ứng dịch vụ công trong bối cảnh hiện nay.

4. QLCQ313 (3 tín chỉ) - Tổ chức và quản lý Chính quyền địa phương

Học phần này cung cấp cho người học hiểu được những kiến thức chuyên sâu về quá trình hình thành, phát triển và sự đổi mới chính quyền địa phương, cụ thể như: quá

trình ra đời của chính quyền địa phương; quá trình hình thành, phát triển của chính quyền địa phương được thể hiện cụ thể qua các bản Hiến pháp; trong tư duy lập pháp và các quan điểm hiện đại về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương; quy định của pháp luật hiện hành về tổ chức và hoạt động cũng như các mô hình chính quyền địa phương của Việt Nam hiện nay; sự cần thiết phải đổi mới xây dựng chính quyền địa phương trong giai đoạn hiện nay. Bên cạnh đó, người học sẽ có cái nhìn toàn diện khi đánh giá thực trạng, nghiên cứu và đưa ra những giải pháp hữu ích trong việc nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý chính quyền địa phương.

5. QLDN313 (3 tín chỉ) - Quản lý doanh nghiệp

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về phương pháp luận và nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay và trong giai đoạn tới. Học phần bao gồm các nội dung cơ bản sau: Cùng với việc cung cấp cho người học các kiến thức quản lý và điều hành một doanh nghiệp, các cách thức tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp thì môn học cũng góp phần giúp người học hình thành những kỹ năng cần thiết để trở thành một nhà quản trị thực sự năng động có kỹ năng giỏi và mang tính chuyên nghiệp.

6. QLMK313 (3 tín chỉ) - Quản lý Marketing và thương hiệu

Học phần này được cấu trúc 6 chương. Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về khái niệm quản lý marketing; Hoạch định chiến lược marketing; quản lý chiến lược giá sản phẩm, quản lý chiến lược giá, kiểm tra marketing; khái niệm quản lý thương hiệu; xây dựng chiến lược thương hiệu, phát triển thương hiệu và quản lý thương hiệu.

7. QLNP313 (3 tín chỉ) - Quản lý nhà nước và pháp luật về doanh nghiệp

Học phần này truyền đạt cho người học hiểu được những kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp và pháp luật về doanh nghiệp như: khái niệm, vai trò nội dung của quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, pháp luật về doanh nghiệp,... Bên cạnh đó, giúp người học có cái nhìn toàn diện khi đánh giá trạng quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp và pháp luật về doanh nghiệp, nghiên cứu và đưa ra những giải pháp hữu ích trong việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp và pháp luật về doanh nghiệp.

8. QLVD313 (3 tín chỉ) - Văn hóa doanh nghiệp và đạo đức kinh doanh

Học phần này giúp người học nhận thức các vấn đề: khái niệm văn hóa doanh nghiệp và đạo đức kinh doanh, những biểu hiện, vai trò, chức năng của văn hóa doanh nghiệp, đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, vấn đề cạnh tranh, độc quyền và đạo đức kinh doanh.

9. QLDS313 (3 tín chỉ) - Quản lý văn hóa và di sản

Học phần này cung cấp cho người học những vấn đề lý luận và thực tiễn quản lý Nhà nước về văn hóa ở Việt Nam. Trong đó, học phần chú trọng đến một số nội

đung chủ yếu của quản lý Nhà nước về văn hóa và tổ chức thực hiện quản lý Nhà nước về văn hóa trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay.

10. QLGD313 (3 tín chỉ) - Quản lý giáo dục

Học phần này cung cấp cho người học những vấn đề lý luận và thực tiễn quản lý giáo dục ở Việt Nam. Trong đó, học phần chú trọng đến các nội dung cơ bản quản lý nhà nước về giáo dục; phân cấp quản lý giáo dục; chiến lược và chính sách trong quản lý giáo dục trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay.

11. QLTG313 (3 tín chỉ) - Quản lý nhà nước về tôn giáo

Học phần này bao gồm các kiến thức cơ bản: tôn giáo và bản chất của tôn giáo, tình hình tôn giáo trên thế giới, ở Việt Nam; chính sách, pháp luật, bộ máy quản lý nhà nước về tôn giáo của Việt Nam.

12. QLDT313 (3 tín chỉ) - Quản lý nhà nước về dân tộc

Học phần này cung cấp cho người học những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác quản lý dân tộc ở Việt Nam. Trong đó, học phần chú trọng đến một số nội dung chủ yếu: Cơ sở lý luận quản lý Nhà nước về công tác dân tộc; thực trạng hoạt động quản lý Nhà nước về công tác dân tộc; những giải pháp hoàn thiện hoạt động quản lý Nhà nước về công tác dân tộc.

13. QLKH313 (3 tín chỉ) - Quản lý Khoa học và Công nghệ

Học phần này giúp người học nhận thức cơ bản về khoa học, công nghệ, mối quan hệ giữa khoa học và công nghệ, quản lý khoa học và quản lý công nghệ.

14. QLCN313 (3 tín chỉ) - Quản lý nghiên cứu và triển khai

Học phần này giúp người học nhận thức các vấn đề: khoa học, nghiên cứu khoa học, phân loại nghiên cứu khoa học và bản chất của hoạt động triển khai, các công đoạn triển khai để tạo ra một công nghệ dựa trên kết quả nghiên cứu.

15. QLST313 (3 tín chỉ) - Quản lý đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp

Học phần này cung cấp những kiến thức nhằm giúp người học biết các kỹ thuật và công cụ để hình thành và hỗ trợ cho các hoạt động sáng tạo và đổi mới trong tổ chức, cách chuẩn bị những điều kiện cần và đủ để tạo lập và điều hành thành công một doanh nghiệp mới. Môn học cũng đồng thời trang bị những kỹ năng để người học có thể xây dựng được một kế hoạch hành động cho ý tưởng kinh doanh, thực thi kế hoạch và điều chỉnh cho phù hợp với những thay đổi của môi trường kinh doanh.

16. QLSH313 (3 tín chỉ) - Quản lý Sở hữu trí tuệ

Học phần này cung cấp những lý luận cơ bản về sở hữu trí tuệ; những quy định pháp luật về quyền tác giả và các quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp, các biện pháp bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Đồng thời nội dung môn học còn đề cập đến các qui định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế về việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đang có giá trị áp dụng trong giai đoạn toàn cầu hóa như hiện nay.

17. QLVP313 (3 tín chỉ) - Quản trị văn phòng

Học phần này cung cấp kiến thức tổng quát về quản trị hành chính văn phòng, giúp sinh viên có thể thực hiện một số nghiệp vụ văn phòng cơ bản như xây dựng chương



trình, kế hoạch và lịch làm việc, tổ chức hội họp, tổ chức các chuyến đi công tác, soạn thảo, ban hành và quản lý văn bản, nghiệp vụ văn thư lưu trữ, giao tiếp hành chính và tổ chức nơi làm việc.

18. QLHT313 (3 tín chỉ) - Hệ thống thông tin trong quản lý

Học phần này giới thiệu những kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin quản lý như: Tổ chức và thông tin trong tổ chức; Hệ thống thông tin; Hệ thống thông tin quản lý. Chia theo phạm vi ứng dụng sẽ nghiên cứu cụ thể về hệ thống thông tin quản lý cá nhân, hệ thống thông tin quản lý nhóm và hệ thống thông tin quản lý doanh nghiệp. Trong từng mức hệ thống thông tin quản lý sẽ tìm hiểu về: Mục tiêu - ứng dụng; Các thành phần của hệ thống; Phát triển hệ thống thông tin. Phần cuối cùng sẽ giới thiệu về vấn đề kiểm soát hệ thống thông tin quản lý bao gồm: Các nguy cơ đối với dữ liệu trong hệ thống thông tin quản lý và vấn đề kiểm soát hệ thống thông tin quản lý.

19. QLNV313 (3 tín chỉ) - Nghiệp vụ văn phòng

Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về văn phòng và nghiệp vụ văn phòng: các khái niệm về VP, chức năng, nhiệm vụ VP. Đồng thời cung cấp những phương pháp và kỹ năng quản trị văn phòng như: Nghiệp vụ thu thập, xử lý thông tin; Tổ chức cuộc họp; Chuyến công tác; Công tác văn thư lưu trữ, giao tiếp hành chính...

20. QLCO313 (3 tín chỉ) - Quản lý công sở

Học phần này cung cấp cho người học hiểu được những kiến thức cơ bản về công sở, tổ chức điều hành công sở như: khái niệm, đặc điểm, yêu cầu, nguyên tắc của công sở, tổ chức điều hành công sở. Bên cạnh đó, giúp người học có cái nhìn toàn diện khi đánh giá thực trạng tổ chức điều hành công sở, nghiên cứu và đưa ra những phương pháp quản lý công sở khoa học.

*** Luận văn thạc sĩ**

Luận văn thạc sĩ là một đề tài khoa học thuộc lĩnh vực chuyên môn do đơn vị đào tạo giao hoặc do học viên tự đề xuất, được người hướng dẫn đồng ý và Hội đồng khoa học đào tạo chuyên ngành chấp thuận. Học viên được phép bảo vệ luận văn thạc sĩ sau khi đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Quy chế, Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ GD&ĐT và Đại học Thái Nguyên.